Chi tiết mã HS 7310.21

Mã HS	7310.21
Mô tả hàng hóa	Các loại đồ chứa dạng két, thùng phuy, thùng hình trống, hình hộp, lon và các loại đồ chứa tương tự, dùng để chứa mọi loại vật liệu (trừ khí nén hoặc khí hóa lỏng), bằng sắt hoặc thép, dung tích không quá 300 lít, đã hoặc chưa được lót hoặc được cách nhiệt, nhưng chưa được ghép với thiết bị cơ khí hoặc thiết bị nhiệt / - Có dung tích dưới 50 lít: / - - Lon, hộp được đóng kín bằng cách hàn hoặc gấp nếp (vê mép):
Đơn vị	
Thời điểm tạo	01/11/2026 23:49:21
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://vietnamtariff.com/hs-code/731021/

4 dòng thuế thuộc 7310.21

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
7310.21.11	Các loại đồ chứa dạng két, thùng phuy, thùng hình trống, hình hộp, lon và các loại đồ chứa tương tự, dùng để chứa mọi loại vật liệu (trừ khí nén hoặc khí hóa lỏng), bằng sắt hoặc thép, dung tích không quá 300 lít, đã hoặc chưa được lót hoặc được cách nhiệt, nhưng chưa được ghép với thiết bị cơ khí hoặc thiết bị nhiệt / - Có dung tích dưới 50 lít: / - - Lon, hộp được đóng kín bằng cách hàn hoặc gấp nếp (vê mép): / - - - Có dung tích dưới 1 lít: / - - - - Được tráng thiếc	kg/chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
7310.21.19	Các loại đồ chứa dạng két, thùng phuy, thùng hình trống, hình hộp, lon và các loại đồ chứa tương tự, dùng để chứa mọi loại vật liệu (trừ khí nén hoặc khí hóa lỏng), bằng sắt hoặc thép, dung tích không quá 300 lít, đã hoặc chưa được lót hoặc được cách nhiệt, nhưng chưa được ghép với thiết bị cơ khí hoặc thiết bị nhiệt / - Có dung tích dưới 50 lít: / - - Lon, hộp được đóng kín bằng cách hàn hoặc gấp nếp (vê mép): / - - - Có dung tích dưới 1 lít: / - - - - Loại khác	kg/chiếc	22,5%	15%	8 / 10 (nhiều mức)
7310.21.91	Các loại đồ chứa dạng két, thùng phuy, thùng hình trống, hình hộp, lon và các loại đồ chứa tương tự, dùng để chứa mọi loại vật liệu (trừ khí nén hoặc khí hóa lỏng), bằng sắt hoặc thép, dung tích không quá 300 lít, đã hoặc chưa được lót hoặc được cách nhiệt, nhưng chưa được ghép với thiết bị cơ khí hoặc thiết bị nhiệt / - Có dung tích dưới 50 lít: / - - Lon, hộp được đóng kín bằng cách hàn hoặc gấp nếp (vê mép): / - - - Loại khác: / - - - - Được tráng thiếc	kg/chiếc	15%	10%	8 / 10 (nhiều mức)
7310.21.99	Các loại đồ chứa dạng két, thùng phuy, thùng hình trống, hình hộp, lon và các loại đồ chứa tương tự, dùng để chứa mọi loại vật liệu (trừ khí nén hoặc khí hóa lỏng), bằng sắt hoặc thép, dung tích không quá 300 lít, đã hoặc chưa được lót hoặc được cách nhiệt, nhưng chưa được ghép với thiết bị cơ khí hoặc thiết bị nhiệt / - Có dung tích dưới 50 lít: / - - Lon, hộp được đóng kín bằng cách hàn hoặc gấp nếp (vê mép): / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	kg/chiếc	18%	12%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.